

TÌM HIỂU MỘT SỐ MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU CỦA NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH

Trương Thị Khánh Hà

Khoa Tâm lý học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Trong các giai đoạn lứa tuổi của cuộc đời con người, tuổi trưởng thành hiện vẫn đang là giai đoạn ít được nghiên cứu ở Việt Nam. Đây là giai đoạn dài nhất của cuộc đời, là giai đoạn con người trải trở và cống hiến nhiều nhất cho gia đình và xã hội. Các nhà nghiên cứu thường chia thời kỳ trưởng thành ra thành các giai đoạn đầu tuổi trưởng thành (từ 20 – 40 tuổi), giữa tuổi trưởng thành (từ 40 – 60 tuổi) và cuối tuổi trưởng thành (từ 60 tuổi trở lên). Tuy vậy, khó có thể xác định được chính xác các mốc phát triển của người trưởng thành chỉ dựa trên cơ sở độ tuổi thời gian được tính bằng số năm người đó sống từ khi sinh ra. Do đó, các nhà nghiên cứu thường xét đến ba phương diện khác nhau nữa của “độ tuổi” (ngoài tuổi thời gian) đó là tuổi sinh học, tuổi xã hội và tuổi tâm lý của con người. Sự trưởng thành về mặt sinh học, xã hội và tâm lý của mỗi người không diễn ra cùng một lúc. Ở những người khác nhau, chúng lại càng diễn ra vào những thời điểm khác nhau.

Chúng tôi đã tiến hành điều tra bằng những câu hỏi mở trên 60 nam nữ giảng viên trường ĐHKHXH&NV. Trong đó có 15 nam và 15 nữ từ 25 đến 35 tuổi, 15 nam và 15 nữ từ 36 đến 45 tuổi.

Sau đây là kết quả thu được từ câu hỏi mở qua tìm hiểu ý kiến của các giảng viên trường ĐHKHXH&NV.

Anh chị đề ra cho mình những mục tiêu nào trong cuộc sống?

Những mục tiêu	Nam (Số lựa chọn %)	Nữ (Số lựa chọn %)
Có gia đình hạnh phúc	56.6 %	86.6 %
Có trình độ chuyên môn	26.6 %	20 %
Có thu nhập cao	43.3 %	53.3%

Có người yêu để tiến tới hôn nhân	6.6 %	6.6 %
Có các mối quan hệ xã hội	16.6 %	30 %
Có sức khỏe	0	10 %
Có vị trí trong xã hội	16.6 %	0
Có nhà riêng	13.3 %	0
Xác định được ý nghĩa và mục đích của cuộc sống	0	6.6 %

Như vậy, “Có gia đình hạnh phúc” là mục tiêu được lựa chọn nhiều nhất. Đặc biệt 100% giảng viên nữ tuổi từ 25 đến 35 đặt ra cho mình mục tiêu này. Để tìm hiểu xem các khách thể hiểu thế nào là gia đình hạnh phúc. Chúng tôi đưa ra câu hỏi: **Theo anh (chị), thế nào là là một gia đình hạnh phúc?** Các câu trả lời rất đa dạng, nhưng cũng nhiều người có quan niệm giống nhau. Phần lớn những ý kiến cho rằng, gia đình hạnh phúc là gia đình, trong đó mọi người:

Yêu thương nhau; Hiểu biết lẫn nhau; Hòa thuận; Chung thủy; Thông cảm với nhau; Có trách nhiệm với nhau; Quan tâm giúp đỡ chăm sóc lẫn nhau; Tôn trọng nhau; Luôn thành thực với nhau; Mọi người khỏe mạnh; Mọi người lạc quan; Có kinh tế đảm bảo cho cuộc sống; Có con cái; Hòa hòa giữa vợ chồng, con cái ngoan ngoãn và thành đạt; Các thành viên làm những việc có ích cho gia đình mình và xã hội; Các thành viên trong gia đình đều tương đối thành đạt; Là nơi cho mình cảm giác bình an, là nơi mình có thể sống theo ý của mình; Là nơi mà mọi thành viên chấp nhận tất cả những ưu điểm và hạn chế của mỗi thành viên khác; Là nơi cho mình cảm giác bình yên, êm đềm ấm cúng dưới mái nhà của mình; Các thành viên trong gia đình đều cảm thấy hạnh phúc; Là nơi mà mọi thành viên bằng lòng với những gì mình có; Con cái ngoan; Vui vẻ về tinh thần, khỏe mạnh về thể chất, tài chính được đảm bảo, có đủ con trai – gái; Biết dàn xếp các mâu thuẫn; Quan tâm đến bố mẹ của nhau; ...

Tiếp đến mục tiêu “Có thu nhập cao” cũng được 43.3% nam giới và 53.3% nữ giới lựa chọn. 66.6% nữ giảng viên trẻ dưới 35 tuổi chọn mục tiêu có thu nhập cao, điều này thể hiện mong muốn tự lập của nhiều phụ nữ trẻ. Họ không muốn hoặc không thể dựa dẫm vào gia đình cũng như người yêu, người chồng như quan niệm truyền thống trước đây. Tuy nhiên, không một phụ nữ nào chọn mục tiêu “có vị trí trong xã hội”, “có nhà riêng”. Có lẽ những mục tiêu đó chưa trở thành cấp thiết trong suy nghĩ của những người phụ nữ. Có một số điểm khác biệt nữa trong lựa chọn của nam giới và nữ giới, ví dụ: chỉ có phụ nữ tuổi từ 36 đến 45 đặt mục tiêu “Có sức khỏe” và “Xác định được ý nghĩa và mục đích của cuộc sống”, trong khi không có khách thể nam giới nào lựa chọn mục tiêu này. Một số người chưa có người yêu và chưa có gia đình chọn mục tiêu là “Có người yêu để tiến tới hôn nhân”.

Những mối quan hệ tình cảm nào là quan trọng nhất đối với người trưởng thành?

Tình cảm với ...	Nam (Số lựa chọn %)	Nữ (Số lựa chọn %)
Gia đình	73.3 %	100 %
Bạn bè	40 %	50 %
Người yêu	6.6 %	13.3 %
Đồng nghiệp	16.6 %	40 %
Thầy cô	10 %	26.6 %
Công việc	6.6 %	6.6 %
Tình yêu cuộc sống	3.3 %	10 %
Tình cảm với con người nói chung	0	16.6 %

Chúng ta thấy tình cảm với gia đình (cha mẹ, vợ chồng, anh chị em, con cái) được nhiều người cho là quan trọng nhất. 73.3% nam giới và 100% nữ giới lựa chọn phương án này. Chúng tôi đưa ra câu hỏi: **Theo anh (chị), gia đình có vai trò thế nào đối với người trưởng thành?**

Các câu trả lời phần lớn như sau:

Rất quan trọng; Đó là nơi nâng đỡ ta trong những lúc gian nan nhất; Là chỗ để con người có thể đứng dậy sau va vấp; Là ý nghĩa và mục đích mỗi việc ta làm; Là tổ ấm; Là nơi nương tựa, chia sẻ buồn vui; Là nơi giúp con người sống và làm trọn nghĩa vụ đối với cuộc sống; Là nơi bình yên và nguồn động viên an ủi lớn nhất; Là nền tảng quan trọng nhất; Là chỗ dựa về tinh thần và vật chất; Là yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và định hướng nghề nghiệp của người trẻ tuổi; Gia đình hạnh phúc sẽ cho chúng ta thời gian và sức lực để phấn đấu cho sự nghiệp; Gia đình tạo động lực và điều kiện cho sự phát triển của người trưởng thành; Là chỗ dựa đầu tiên và cuối cùng.

Với suy nghĩ như vậy, có thể hiểu được tại sao nhiều người cho rằng tình cảm gia đình là quan trọng nhất. Tiếp đến, tình cảm với bạn bè cũng được 40% nam và 50% nữ đánh giá là quan trọng. Nữ giới đánh giá cao tình cảm với đồng nghiệp và thầy cô hơn so với nam giới. Có lẽ chỉ những ai đang có người yêu mà chưa kết hôn mới thú nhận tình cảm với người yêu là một trong những tình cảm quan trọng nhất. Một số phụ nữ nhấn mạnh tình yêu cuộc sống và tình cảm với con người nói chung, trong khi rất ít nam giới đánh giá cao những tình cảm này.

Việc tìm người đi trước, có kinh nghiệm để đi đầu dắt, giúp đỡ mình trong cuộc sống và sự nghiệp có quan trọng đối với người trưởng thành hay không?

Mức độ	Nam (Số lựa chọn %)	Nữ (Số lựa chọn %)
Rất quan trọng	23.3 %	56.6 %
Quan trọng	60 %	30 %
Ít quan trọng	10 %	6.6 %
Không cần thiết	6.6 %	6.6 %

Các câu trả lời cho thấy: So với nam giới, phụ nữ đánh giá vai trò điều dắt giúp đỡ của người đi trước cao hơn. Xem xét độ tuổi của các khách thể cho thấy: càng lớn tuổi càng ít ý kiến cho rằng việc này “Rất quan trọng”, có 2 nam và 2 nữ tuổi từ 36 đến 45 còn cho rằng không cần thiết phải có người giúp đỡ. Nhưng về tổng thể có tới 51 (chiếm 85%) trong số 60 người được hỏi cho rằng việc tìm người hướng dẫn là quan trọng và rất quan trọng. Nhiều người giải thích vai trò của việc tìm người điều dắt là để “không mất nhiều thời gian, công sức” hay “để tránh lâm đường lạc lối”. Một số ý kiến cho rằng “Việc tìm người điều dắt, giúp đỡ là rất quan trọng nhưng vấn đề là tìm được đúng người để học và học có chọn lọc”. Tất cả những người được hỏi đều nói rằng có người điều dắt giúp đỡ họ trên những chặng đường đã qua

Ai là người điều dắt giúp đỡ anh chị trên những chặng đường đã qua?

Những người giúp đỡ	Nam (Số lựa chọn %)	Nữ (Số lựa chọn %)
Cha mẹ	63.3 %	86.6 %
Thầy cô	36.6 %	63.3 %
Anh chị	0	26.6 %
Đồng nghiệp	0	26.6 %
Bạn bè	36.6 %	20 %
Vợ chồng	16.6 %	16.6 %
Học trò	0	10 %
Bản thân nỗ lực	26.6 %	0

Tất cả nam nữ mọi lứa tuổi đều nói nhiều nhất đến sự điều dắt, giúp đỡ của cha mẹ (63.3% nam và 86.6% nữ). Đây là điểm khác biệt so với kết quả nghiên cứu của Levinson ở những người trưởng thành phương Tây mà chúng tôi tham khảo. Tiếp theo, 63.3% nữ và 36.6% nam nhấn mạnh sự điều dắt giúp đỡ của các thầy cô giáo. Điều này cũng khác với kết quả nghiên cứu của Levinson (theo Grace J. Craig, Don Baucum, 2002).

Trong nghiên cứu của chúng tôi, những người ở tuổi 36 – 45 kể đến sự giúp đỡ của bạn bè và người bạn đời nhiều hơn so với những người trẻ tuổi hơn, từ 25 đến 35 tuổi. Ngoài ra, phụ nữ cả hai giai đoạn lứa tuổi nói đến sự giúp đỡ của anh chị em và các đồng nghiệp, trong khi không có nam giới nào nói đến

điều này. Có lẽ điều đó thể hiện tính tự lập của nam giới cao hơn. Tính tự lập của nam còn được thể hiện thông qua 26.6% ý kiến cho rằng bản thân họ cũng tự nỗ lực nhiều. Những kết quả nêu trên còn phản ánh phần nào đặc điểm tâm lý của phụ nữ Á Đông. Phụ nữ thường kể nhiều và kể hết những ai đã từng giúp họ trong cuộc sống. Họ thường cho rằng những gì mình có được là nhờ có mọi người giúp đỡ. Không có phụ nữ nào cho rằng, những gì họ có được là do bản thân tự nỗ lực, mặc dù chúng ta đều biết sự nỗ lực của người phụ nữ trong cuộc sống và công việc là không nhỏ.

Như vậy, khác với kết quả nghiên cứu của Levinson, những người trưởng thành của Việt Nam không đặt mục tiêu tìm kiếm người am hiểu hơn trong xã hội để “dẫn đường” cho mình như một mục tiêu. Họ nhận được sự giúp đỡ của người khác một cách thụ động, không theo “đơn đặt hàng”. Đầu tiên và mãi mãi là sự dìu dắt giúp đỡ tự nguyện của cha mẹ. Tiếp đến là sự chỉ bảo tận tình của các thầy cô. Nhiều người còn nói rằng: “sự giúp đỡ chân thành xuất phát từ tấm lòng mới quý, chứ đề nghị mãi mới giúp thì mất giá trị”. Sự giúp đỡ tự nguyện này có lẽ có những ưu điểm và nhược điểm riêng của nó mà chúng ta sẽ bàn tới trong dịp khác.

Theo B. Okun, 1984, các lĩnh vực quan trọng mà người trưởng thành hướng tới là gia đình, sự nghiệp và sự phát triển nhân cách của bản thân. Chúng tôi cũng đưa ra câu hỏi: *Theo anh (chị), phần đầu cho lĩnh vực nào là quan trọng nhất đối với người trưởng thành: gia đình, sự nghiệp hay sự phát triển nhân cách của bản thân?* Kết quả thu được như sau:

Các lĩnh vực	Nam (Số lựa chọn %)	Nữ (Số lựa chọn %)
1. Cả ba hài hòa	26.6%	43.3%
2. Gia đình	20%	16.6%
3. Gia đình và bản thân	0	20%
4. Gia đình và sự nghiệp	13.3%	3.3%
5. Sự nghiệp	16.6%	13.3%
6. Sự nghiệp và bản thân	10%	0
7. Sự phát triển của bản thân	13.3%	3.3%

Chúng ta thấy, tỷ lệ lựa chọn hướng tới sự phát triển hài hòa ở cả ba lĩnh vực là cao nhất đối với cả nam và nữ. Tuy nhiên, rất nhiều người lựa chọn ưu tiên cho một hoặc hai lĩnh vực phát triển. Những khác biệt giới tính có lẽ cần tìm hiểu sâu hơn ở những nghiên cứu tiếp theo.

Để kết thúc bài viết về những mục tiêu phấn đấu của người trưởng thành, chúng tôi nêu một số quan điểm thế nào là người hạnh phúc của các khách thể. (Cần mở ngoặc là trước khi đưa ra các câu hỏi về mục tiêu phấn đấu của con

người, chúng tôi đã nghĩ rằng nhiều người sẽ chọn mục tiêu trở thành người hạnh phúc. Thế nhưng, trái với suy nghĩ của chúng tôi, không có ai chọn mục tiêu này. Tuy nhiên, khi tìm hiểu quan niệm của các khách thể, chúng tôi nhận thấy rằng “trở thành người hạnh phúc” cũng chính là mục tiêu phấn đấu của rất nhiều người trong số họ).

Người hạnh phúc là người ...?

Cảm thấy hạnh phúc với những gì mình có; Cảm thấy hài lòng với cuộc đời của mình; Thực sự yêu quý những gì mình có; Có nghề nghiệp đảm bảo cuộc sống của bản thân; Được mọi người quý mến và trân trọng; Có gia đình riêng yên ấm và có điều kiện cho phát triển nghề nghiệp; Có người bạn đời chung thủy và những đứa con ngoan, thành đạt; Có gia đình khỏe mạnh; Có một gia đình yên ấm; Có nhiều bạn bè yêu thương tin cậy; Có một nghề hay công việc để yêu thích và say mê; Tạo được sự hài hòa trong mọi lĩnh vực của cuộc sống; Được là chính mình; Luôn tìm thấy niềm vui trong cuộc sống hiện tại và lạc quan về tương lai; Sáng ra muốn đến cơ quan, hết giờ làm việc muốn quay về nhà; Được làm việc; Được mọi người quý trọng; Cảm thấy mình cần cho mọi người; Đạt được những mục tiêu do mình đề ra và luôn có những ước mơ trong cuộc sống; Cảm thấy luôn hài lòng; Được yêu và sống bên cạnh người mình yêu; Được nói những điều mình suy nghĩ; Có thu nhập cao và ổn định; Có sức khỏe và được đảm bảo an toàn; Có đời sống tinh thần thanh thản; Là người thành đạt; Con cái ngoan ngoãn; Có gia đình tốt; Có thu nhập tốt; Tạo được cuộc sống ổn định theo ý mình; Cảm thấy hài lòng với những gì mình đạt được; Đem lại hạnh phúc cho người khác.

Trên đây là một số kết quả điều tra bước đầu về các mục tiêu phấn đấu của một nhóm giảng viên trường ĐHKHXH&NV. Chắc chắn nó chưa thể đại diện cho người trưởng thành ở Việt Nam nói chung thuộc các ngành nghề và trình độ học vấn khác nhau. Mong rằng nó sẽ giúp ích phần nào cho những nghiên cứu toàn diện hơn về các mặt của đời sống tâm lý người trưởng thành ở Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

1. B. Okun (1984), *Working with adults: individual and family career development*, Monterey, CA.
2. David Matsumoto (2000), *Culture and Psychology*, Third Edition. Wadsworth, a division of Thomson Learning Inc. (Bản tiếng Nga).
3. Grace J. Craig, Don Baucum (2002), *Human development*, Ninth Edition. Prentice Hall. (Bản tiếng Nga).
4. Erik H. Erikson (1996), *Identity – Youth and Crisis*, W. W. Norton & Company. INC. New York (Bản tiếng Nga).